

Hưng Yên, ngày 28 tháng 05 năm 2026

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Để hướng dẫn cho cổ đông tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Đầu tư & Thương mại Vũ Đăng (“**Đại hội**”) và thực hiện quyền biểu quyết, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội (“**Quy chế**”) như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

- Quy chế này quy định thể thức tổ chức Đại hội; quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội. Các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Đầu tư & Thương mại Vũ Đăng (“**Công ty**”) và các thành phần tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định của Quy chế này;
- Ban tổ chức Đại hội gửi Giấy mời họp tới địa chỉ của cổ đông đã đăng ký với Công ty đồng thời đăng tải các tài liệu có liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lên website của Công ty (<https://vudang.vn/>). Các cổ đông vào website của Công ty để tải, nghiên cứu trước các tài liệu Đại hội và góp ý bằng văn bản cho Ban Tổ chức Đại hội để tổng hợp hoặc đề thảo luận trực tiếp tại Đại hội cổ đông;
- Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên **50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết** theo danh sách cổ đông Công ty do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam chốt ngày 20/05/2026;
- Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội đồng cổ đông các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;
- Cổ đông và đại diện cổ đông khi tham dự Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định;
- Không hút thuốc lá trong Hội trường, không nói chuyện riêng, điện thoại di động để ở chế độ im lặng trong lúc diễn ra Đại hội.

II. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI

1. Quyền của Cổ đông tham dự:

- Các cổ đông sở hữu cổ phiếu của Công ty có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (ngày 20/05/2026) đều có quyền dự họp Đại hội.
- Các cổ đông không tham dự được Đại hội có thể ủy quyền cho cá nhân hoặc pháp nhân khác đại diện mình tham dự Đại hội. Người nhận ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người thứ 3 tham dự. Giấy ủy quyền được lập theo mẫu của Công ty hoặc Mẫu khác theo

Quy định của pháp luật về dân sự. Hồ sơ ủy quyền bao gồm các tài liệu sau:

- + Bản gốc Giấy ủy quyền theo mẫu gửi kèm và có đóng dấu treo Công ty hoặc theo quy định của pháp luật;
- + Bản sao căn cước/căn cước công dân (“**CC/CCCD**”)/Hộ chiếu/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (“**ĐKDN**”) của cổ đông (người ủy quyền);
- + Hồ sơ của người được ủy quyền:
 - Người được ủy quyền là cá nhân: Bản sao CC/CCCD/Hộ chiếu;
 - Người được ủy quyền là tổ chức: (i) Bản sao Giấy chứng nhận ĐKDN; (ii) Bản sao CC/CCCD/Hộ chiếu của người đại diện tham dự Đại hội; (iii) Bản chính văn bản ủy quyền hoặc giấy giới thiệu của tổ chức cho người đại diện của tổ chức đó tham dự Đại hội (trường hợp người đại diện tham dự Đại hội không phải là Người đại diện theo pháp luật).
- Các cổ đông, người được ủy quyền đến dự Đại hội muộn hơn thời gian quy định có quyền đăng ký ngay tại Đại hội và sau đó có quyền tham gia biểu quyết, nhưng hiệu lực các quyền biểu quyết trước đó đã thực hiện tại Đại hội không bị ảnh hưởng.

2. Nghĩa vụ của Cổ đông tham dự:

- Các cổ đông và/hoặc người được ủy quyền (sau đây gọi tắt là “**Cổ đông**”) khi đến dự Đại hội phải mang theo các giấy tờ sau:
 - + Thư mời họp và Hồ sơ ủy quyền như tại Mục II.1 nêu trên (nếu có ủy quyền);
 - + Thẻ CC/CCCD/Hộ chiếu/Xuất trình giấy tờ pháp lý cá nhân từ VNeID (đối với cá nhân); hoặc
 - + Bản sao/Bản điện tử Giấy chứng nhận ĐKDN của tổ chức và Thẻ CC/CCCD/Hộ chiếu/Xuất trình giấy tờ pháp lý cá nhân từ VNeID của đại diện pháp luật.

Sau khi xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông, cổ đông đến dự Đại hội được nhận 03 Phiếu biểu quyết (ghi rõ họ tên, mã số cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông đó). Giá trị của phiếu biểu quyết mà cổ đông đến dự Đại hội tương ứng với tỷ lệ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc được ủy quyền theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

- Cổ đông được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ của Công ty;
- Cổ đông tới dự họp Đại hội sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết;
- Trong thời gian tiến hành Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ các quy định tại Quy chế làm việc này và chấp hành sự điều hành của Chủ tọa Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội;
- Tự túc kinh phí đi lại, ăn ở trong thời gian Đại hội;
- Điền phiếu biểu quyết và nộp lại Phiếu biểu quyết các vấn đề của Đại hội đồng cổ đông cho Ban kiểm phiếu tại Đại hội.

III. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc:

- Tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền thông qua của Đại hội đều phải được Đại hội thảo luận và biểu quyết trực tiếp thông qua.
- Mỗi cổ đông được cấp 03 (ba) tờ Phiếu biểu quyết, trong đó ghi rõ Họ tên cổ đông, Mã số cổ đông, Số cổ phần có quyền biểu quyết (sở hữu/đại diện sở hữu và/hoặc được ủy quyền) (có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Đầu tư & Thương mại Vũ Đăng)

2. Phương thức biểu quyết và thể lệ biểu quyết:

- Các tờ Phiếu biểu quyết được in trên giấy màu trắng.
- Mục đích: Dùng để biểu quyết những nội dung cần thông qua tại Đại hội. Ban Tổ chức bố trí thùng phiếu tại hội trường để cổ đông bỏ Phiếu biểu quyết.
- Cách sử dụng: Trên mỗi tờ Phiếu biểu quyết, Ban Tổ chức Đại hội in đầy đủ những nội dung cần biểu quyết. Tương ứng với mỗi nội dung cần biểu quyết có 3 phương án biểu quyết là “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến”. Khi Chủ tọa yêu cầu cổ đông biểu quyết, cổ đông lựa chọn phương án nào thì đánh dấu “X” vào phương án đó và bỏ tờ phiếu đã biểu quyết vào thùng phiếu.

3. Tính hợp lệ của biểu quyết:

3.1. Biểu quyết hợp lệ: là những tờ phiếu do Ban Tổ chức Đại hội phát hành theo mẫu, có đóng dấu treo của Công ty và được đánh dấu theo đúng quy định đối với từng nội dung được đưa ra biểu quyết (với mỗi nội dung được đưa ra biểu quyết cổ đông chỉ được lựa chọn một trong ba phương án là: Tán thành - Không tán thành - Không có ý kiến; trường hợp cổ đông thay đổi ý kiến trước khi hoàn tất việc biểu quyết thì sẽ thực hiện đánh dấu lại và ký vào bên phải phương án lựa chọn cuối cùng của mình); ký ghi rõ họ tên của người tham dự họp.

3.2. Biểu quyết không hợp lệ khi:

- (i) Tờ Phiếu không do Ban Tổ chức Đại hội phát hành theo mẫu và không đóng dấu treo của Công ty và/hoặc;
- (ii) Tờ Phiếu không có chữ ký của người tham dự họp và/hoặc;
- (iii) Tờ Phiếu biểu quyết bị rách, gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm nội dung khác và/hoặc;
- (iv) Có lựa chọn từ hai phương án trở lên trong cùng một nội dung và không có chữ ký vào phương án lựa chọn cuối cùng hoặc không lựa chọn phương án nào thì phần biểu quyết cho nội dung đó coi như không hợp lệ. Việc biểu quyết đối với từng nội dung cần thông qua tại Phiếu biểu quyết là độc lập với nhau và tính hợp lệ được xác định trên từng nội dung biểu quyết.

3.3. Xử lý biểu quyết không hợp lệ:

- (i) Các tờ Phiếu biểu quyết không hợp lệ vì lý do nêu tại mục (i), (ii), (iii) khoản 3.2 Mục III.3 Quy chế này thì toàn bộ các nội dung biểu quyết không được tính vào kết quả kiểm phiếu.
- (ii) Đối với trường hợp nêu tại mục (iv) khoản 3.2 Mục III.3 Quy chế này: nội dung không

hợp lệ thì phần nội dung biểu quyết không hợp lệ không được tính vào kết quả kiểm phiếu.

4. Thẻ lệ biểu quyết:

4.1. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết.

4.2. Tỷ lệ biểu quyết đề thông qua các nội dung biểu quyết trên mỗi nội dung biểu quyết được xác định bằng tỷ lệ giữa tổng phiếu biểu quyết thu về hợp lệ chia cho tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp (tính trên số phiếu biểu quyết thu về).

4.3. Tỷ lệ phiếu biểu quyết cần thiết để thông qua các nội dung biểu quyết tại Đại hội:

(i) Nghị quyết về các nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- Tổ chức lại, giải thể Công ty.

(ii) Các nghị quyết đối với các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại mục (i) khoản 4.3 Mục III.4 Quy chế này, khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

4.4. Thời gian kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu: Phiếu biểu quyết sẽ được Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm và báo cáo kết quả kiểm phiếu ngay tại Đại hội.

IV. THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong Chương trình Đại hội. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp;
- Cổ đông có ý kiến phát biểu cũng có thể đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho Ban Thư ký Đại hội;
- Ban Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Chủ tọa Đại hội;
- Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông do Ban Thư ký tập hợp, sắp xếp và trình lên Đoàn chủ tịch, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của cổ đông, đại diện cổ đông.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa cuộc họp Đại hội.
2. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ, quy chế làm việc được Đại hội thông qua.

3. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình họp của Đại hội và các vấn đề có liên quan phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
4. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
5. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

Chủ tọa có quyền:

- Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác.
- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
- Chủ tọa Đại hội có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:
 - + Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp.
 - + Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết.
 - + Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
- Thời gian hoãn tối đa không quá 3 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông, đại diện cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội vào Biên bản họp Đại hội;
2. Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội;
3. Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;
4. Tiếp nhận phiếu yêu cầu của cổ đông.

VII. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU

1. Chủ tọa giới thiệu Ban kiểm phiếu và tổ chức lấy ý kiến cổ đông thông qua tại Đại hội. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm:
 - a. Phổ biến thể lệ, các nguyên tắc thực hiện biểu quyết, hướng dẫn sử dụng tờ phiếu biểu quyết;
 - b. Thu phiếu sau khi Đại hội biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu;
 - c. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu;
 - d. Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết (nếu có);

- e. Các nhiệm vụ khác quy định tại Điều lệ Công ty (nếu có).
2. Nguyên tắc kiểm phiếu:
 - a. Việc bỏ phiếu biểu quyết được bắt đầu sau khi Ban Tổ chức thông báo đề nghị các cổ đông thực hiện bỏ phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu hoặc ngay sau khi Chủ tọa hỏi Đại hội về việc còn cổ đông nào chưa bỏ phiếu mà không có cổ đông nào có ý kiến;
 - b. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của đại diện cổ đông;
 - c. Ban kiểm phiếu thực hiện kiểm phiếu trong 01 phòng riêng/khu vực riêng;
 - d. Ban kiểm phiếu có thể sử dụng các phương tiện kỹ thuật điện tử và chuyên viên kỹ thuật hỗ trợ trong việc kiểm phiếu;
 - e. Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu lập Biên bản kiểm phiếu và Biên bản kiểm phiếu được Chủ tọa công bố trước Đại hội.

VIII. BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

1. Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Ban thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội.
2. Căn cứ Biên bản họp Đại hội, Ban Thư ký lập Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
3. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được Ban thư ký đọc, được thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu giữ vào sổ biên bản, nghị quyết của Công ty.

Trên đây là toàn bộ Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Đầu tư & Thương mại Vũ Đăng có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua. Cổ đông, những người tham dự họp Đại hội và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- TV HĐQT, BTGD, BKS (để biết);
- Lưu VT, TCLĐ, TTK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



LÊ THỊ VĂN ANH